

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 49/2022/QĐ-PT

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lộc

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Hồng Hà

Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Trúc Lâm – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm bản án số: 28/2021/DS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh bị kháng cáo và bị kháng nghị như sau:

Ngày 30/7/2021, bị đơn ông Lê Xuân T1 có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết: Ông T1 yêu cầu bà H1, chị H2, ông Đ chuyển nhượng lại cho ông T1 thửa đất 181, tờ bản đồ số 35, diện tích 84m² loại đất ở tại đô thị, tọa lạc tại phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long và ông T1 đồng ý trả lại số tiền đã nhận.

Ngày 29/7/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh có kháng nghị đối với bản án sơ thẩm, do: Án sơ thẩm có vi phạm trong việc đánh giá chứng cứ, áp dụng pháp luật chưa chính xác, xem xét buộc nguyên đơn và bị đơn nộp án phí dân sự sơ thẩm chưa đúng, chưa đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự. Nên đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc H1 vắng mặt nhưng có đơn xin rút toàn bộ đơn khởi kiện (theo đơn ngày 04/4/2022) và bị đơn ông Lê Xuân T1 vắng mặt nhưng có xin rút đơn yêu cầu phản tố (theo đơn ngày 04/4/2022). Ông Lê Xuân T1, bà Phạm Thị Minh T2 đồng ý việc bà Phan Thị Ngọc H1 rút đơn khởi kiện và bà Phan Thị Ngọc H1 đồng ý việc ông Lê Xuân

T1 rút đơn yêu cầu phản tố. Bà Phạm Thị Minh T2 không có đơn phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có yêu cầu độc lập.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Do các đương sự đã rút yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phản tố. Nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long rút toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án, các đương sự phải nộp án phí sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc rút đơn yêu cầu phản tố của bị đơn, việc bị đơn đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc nguyên đơn đồng ý chấp nhận việc rút đơn yêu cầu phản tố của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 6 Điều 29 của Nghị quyết số 326/UBNTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2021/DS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 145/2021/TLPT-DS, ngày 08/11/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Ngọc H1, sinh năm 1969. Địa chỉ: phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1/ Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1968.

2/ Bà Phạm Thị Minh T2, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Phạm Ngọc T3, sinh năm 1967. Địa chỉ: phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Võ Thúy H2, sinh năm 1991. Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Võ Thúy H2: Bà Phan Thị Ngọc H1, sinh năm 1969. Địa chỉ: phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (theo giấy ủy quyền ngày 29/9/2020).

3/ Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1976. Địa chỉ: thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1985. Địa chỉ: phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Lê Đỗ Nhã T4, sinh năm 1996.

6/ Lê Thị Nhã T5, sinh năm 1999.

7/ Lê Phạm Nhã T6, sinh năm 2009.

8/ Lê Đình T7, sinh năm 2012.

Người đại diện theo pháp luật của Lê Phạm Nhã T5, Lê Đình T7 có: Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1968 (Cha đại diện cho con chưa thành niên)

Cùng địa chỉ: phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí định giá tài sản ở cấp sơ thẩm: Các đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, chi phí định giá tài sản ở cấp sơ thẩm theo Quyết định của bản án số: 28/2021/DS-ST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

3. Về chi phí đo đạc và định giá tại cấp phúc thẩm: Bà Phan Thị Ngọc H1 phải nộp 3.360.000đ (ba triệu ba trăm sáu chục ngàn đồng), bà Phan Thị Ngọc H1 đã nộp đủ.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Xuân T1 phải nộp 150.000đ tiền án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm ông T1 đã nộp theo biên lai thu số 0010951 ngày 23/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Còn lại 150.000đ (một trăm năm chục ngàn đồng) hoàn trả cho ông Lê Xuân T1.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã Bình Minh;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu tổ HCTP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐẶNG VĂN LỘC